

Số: 237/QĐ-TANDTC

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về một số chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức được luân chuyển, điều động, biệt phái trong hệ thống Tòa án nhân dân

CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật nhà ở năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính.

Căn cứ điểm b khoản 6 Điều 3 Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 27/2015/QĐ-TTg ngày 10/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chuẩn nhà ở công vụ;

Căn cứ Quy định số 98-QĐ/TW ngày 07/10/2017 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ;

Căn cứ Kế hoạch số 1264-KH/BCSD ngày 28/02/2019 của Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao về luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong diện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của Tòa án nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân cấp cao;

Căn cứ Quyết định số 1138/2008/QĐ-TCCB ngày 22/8/2008 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về phân cấp quản lý cán bộ Tòa án nhân dân địa phương;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về một số chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ được luân chuyển, điều động, biệt phái trong hệ thống Tòa án nhân dân.

Điều 2. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Công văn 236/TA-KHTC ngày 31/5/2013 của Tòa án nhân dân tối cao về thông báo định mức hỗ trợ biệt phái

Điều 3. Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ, Chánh Văn phòng Tòa án nhân dân tối cao, Thủ trưởng các đơn vị dự toán chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đ/c Chánh án TANDTC (để b/c);
- Các Đ/c PCA TANDTC (để biết);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ Tài chính (thay báo cáo);
- Lưu VP, Cục KHTC.

**KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN**



Lê Hồng Quang

Lê Hồng Quang



QUY ĐỊNH

Về một số chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức luân chuyển, điều động, biệt phái trong hệ thống Tòa án nhân dân

(Ban hành kèm theo Quyết định số 237/QĐ-TANDTC ngày 20 tháng 9 năm 2019 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về một số chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức luân chuyển, điều động, biệt phái trong hệ thống Tòa án nhân dân.

2. Quy định này áp dụng đối với cán bộ, công chức được luân chuyển, điều động, biệt phái giữa các đơn vị thuộc hệ thống Tòa án nhân dân, cụ thể như sau:

a) Công chức được luân chuyển, điều động theo Kế hoạch của Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao về việc luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong diện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của Tòa án nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân cấp cao;

b) Công chức giữ chức vụ lãnh đạo cấp vụ và tương đương thuộc Tòa án nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân cấp cao, Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh, huyện đã giữ chức vụ Chánh án 02 nhiệm kỳ liên tục và công chức khác được luân chuyển, điều động để thực hiện chủ trương Chánh án không phải là người địa phương;

c) Công chức được biệt phái để thực hiện yêu cầu nhiệm vụ theo quyết định của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; Chánh án Tòa án tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

d) Công chức được luân chuyển, điều động theo Kế hoạch của Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân cấp tỉnh về việc luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong diện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của Tòa án nhân dân cấp tỉnh;

đ) Các trường hợp khác theo quyết định của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

3. Quy định này không áp dụng đối với các trường hợp sau:

a. Không thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 2 điều này;

b. Công chức được luân chuyển, điều động, biệt phái giữa các cơ quan, đơn vị có trụ sở làm việc cách nhau dưới 20 km.

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Thực hiện hỗ trợ đúng nội dung được quy định trong Quy định này, đảm bảo công khai, tiết kiệm, hiệu quả.

2. Chế độ hỗ trợ phải phù hợp với khả năng ngân sách của Toà án nhân dân tối cao, góp phần động viên cán bộ, công chức được luân chuyển, điều động, biệt phái yên tâm công tác.

CHƯƠNG II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Chế độ, chính sách hỗ trợ

Cán bộ, công chức được luân chuyển, điều động, biệt phái thuộc đối tượng quy định tại Điều 1 Quy định này được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành của nhà nước, của Toà án nhân dân tối cao và được hưởng các chế độ, chính sách hỗ trợ sau:

1. Chi con người:

a) Đơn vị tiếp nhận cán bộ luân chuyển, điều động đến: Chịu trách nhiệm thanh toán lương, phụ cấp, các khoản đóng góp và các khoản phúc lợi cho cán bộ đến công tác theo quy định.

b) Đơn vị có cán bộ, công chức đi biệt phái: Chịu trách nhiệm thanh toán lương, phụ cấp, các khoản đóng góp cho cán bộ, công chức đi biệt phái theo quy định.

2. Hỗ trợ sinh hoạt phí:

a) Được hỗ trợ sinh hoạt phí 1.000.000 đồng/người/tháng.

b) Cán bộ, công chức được luân chuyển, điều động, biệt phái từ nơi có hệ số khu vực thấp đến nơi có hệ số khu vực cao từ 0,3 trở lên được hỗ trợ sinh hoạt phí 1.500.000 đồng/người/tháng.

3. Chi phí đi lại:

a) Cán bộ, công chức được luân chuyển, điều động, biệt phái trên 1 năm được hỗ trợ thanh toán chi phí đi lại hàng năm trong các trường hợp sau:

- Nghỉ phép về thăm gia đình 1 lần/năm.
- Nghỉ lễ, tết Nguyên đán.

b) Cán bộ luân chuyển, điều động được Thủ trưởng đơn vị bố trí phương tiện đưa đến nhận nhiệm vụ tại đơn vị tiếp nhận. Trường hợp không bố trí được phương tiện đi lại thì được thanh toán chi phí đi lại theo quy định.

c) Cán bộ, công chức đi biệt phái được thanh toán tiền tàu xe một lượt đi và về trong quá trình tham gia biệt phái.

4. Chế độ nhà công vụ:

Được bố trí nhà ở công vụ (nếu có) theo tiêu chuẩn, định mức Nhà nước quy định. Trường hợp không bố trí được nhà công vụ hoặc chỗ ở, đơn vị tiếp nhận

cán bộ, công chức luân chuyển, điều động, biệt phái có trách nhiệm thuê chỗ ở. Mức hỗ trợ tiền thuê, cụ thể:

- Tại thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh là 2.000.000 đồng/người/tháng;

- Các tỉnh, thành phố còn lại là 1.500.000 đồng/người/tháng.

Điều 4. Trình tự, thủ tục lập dự toán, thanh, quyết toán và nguồn kinh phí hỗ trợ

1. Lập dự toán, thanh, quyết toán kinh phí hỗ trợ

a) Căn cứ vào các chế độ quy định tại Điều 3, Thủ trưởng đơn vị dự toán nơi tiếp nhận cán bộ, công chức đến luân chuyển, điều động, biệt phái lập dự toán kinh phí gửi Cục Kế hoạch - Tài chính thẩm định, trình Chánh án Toà án nhân dân tối cao xem xét, bổ sung kinh phí. Hồ sơ gồm:

- Quyết định luân chuyển, điều động, biệt phái của Chánh án Toà án nhân dân tối cao, Chánh án Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Dự toán chi tiết và các hồ sơ có liên quan để chi hỗ trợ cho cán bộ đến luân chuyển, điều động, biệt phái theo từng năm ngân sách.

b) Trên cơ sở kinh phí được bổ sung, đơn vị có cán bộ, công chức đến luân chuyển, điều động, biệt phái chi trả các khoản kinh phí hỗ trợ khi có đủ hồ sơ và thực hiện quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: Sử dụng nguồn kinh phí chi quản lý hành chính (nguồn tự chủ) của Toà án nhân dân tối cao đã được Bộ Tài chính giao hàng năm.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm của các đơn vị

1. Thủ trưởng các đơn vị có cán bộ, công chức đến luân chuyển, điều động, biệt phái tổ chức triển khai và nghiêm túc thực hiện Quy định này.

2. Cục Kế hoạch - Tài chính phối hợp với Vụ Tổ chức - Cán bộ rà soát, đề nghị Chánh án Toà án nhân dân tối cao điều chỉnh chế độ, chính sách cho phù hợp khi nhà nước ban hành quy định mới về chế độ, chính sách đối với cán bộ luân chuyển, điều động, biệt phái.